

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HSPT

Ngày 05 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2. Bà Lương Hải Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Vân Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 74/2020/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Mạnh H, sinh năm 1980; Giới tính: Nam;

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 84A, ngõ 68, đường C, tổ 1, phường Q C thành phố Hà Nội;

Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà 21/77, đường T phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định;

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông Trần Đình H và bà Vũ Thị V; có vợ là Trần Tuyết L và 03 con; chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Tg, có 01 con với chị Phương;

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Chị Trần Thị N, sinh 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/8/2020, Trần Mạnh H điều khiển xe ô tô tải biển số 18N-6996 của Công ty cổ phần thương mại vận tải Ngọc Việt, địa chỉ tại số 420 đường Vũ Trọng Phụng, phường Thống Nhất, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định chở hàng đi trên Quốc lộ 10, từ thành phố Nam Định đến Hải Phòng. Đến khoảng 08 giờ 13 phút cùng ngày, bị cáo Hà dừng xe ô tô đi vào nhà thuốc tây của chị Trần Thị Nhung ở thôn Tân Đệ, xã Tân Lập, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình để mua thuốc giảm đau nhưng không thấy có người bán. Bị cáo mở cửa phía bên trái cạnh quầy thuốc đi vào trong nhà chị Nhung gọi người để mua thuốc nhưng không có ai trả lời. Lúc này bị cáo nhìn thấy trên mặt đệm ghế trong phòng khách, giáp bức tường phía Đông có 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus đang cắm sạc, bên cạnh có 01 máy tính bảng nhãn hiệu iPad Air 1. Bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên tiến lại, tay trái cầm điện thoại, tay phải rút chân sạc, cầm cả điện thoại và máy tính bảng giấu vào trong người rồi đi ra ngoài, lên xe ô tô điều khiển đi đến thành phố Hải Phòng. Trên đường đi, để ngăn chị Nhung liên lạc hoặc định vị, bị cáo đã tắt nguồn điện thoại và máy tính bảng. Tại thành phố Hải Phòng trong lúc chờ bốc hàng, bị cáo đặt điện thoại và máy tính lên ghế phụ xe ô tô rồi dùng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51 màu đen của Hà chụp ảnh lại với mục đích nếu có ai mua thì bị cáo sẽ gửi ảnh cho xem. Khoảng 20 giờ cùng ngày khi bị cáo điều khiển xe ô tô đi trên Quốc lộ 10, đến km 97 thuộc địa phận thôn Tân Đệ, xã Tân Lập, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình tại trạm Tân Đệ dừng xe phát hiện, thu giữ điện thoại và máy tính bảng.

Bản kết luận định giá tài sản số 26/KLHD ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình kết luận: “Giá trị điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng có số IMEI “355838087482273”, kiểu máy MNQL2LL/A; dung lượng 32GB, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá: 5.000.000 đồng; Giá trị máy tính bảng Ipad AIR1 màu xám trắng có số seri “DMQJPBCLF185” kiểu máy MD513LL/A; dung lượng 13,19GB, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá: 2.000.000 đồng. Tổng giá trị định giá: 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng)”.

Bản án sơ thẩm số 74/2020/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/12/2020, bị cáo Trần Mạnh H kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã tuyên xử và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo có nhân thân tốt, hiện là lao động chính trong gia đình, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, tài sản đã được trả lại cho bị hại. Ngoài ra bị hại còn có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo cũng đang phải nuôi con nhỏ 17 tháng tuổi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, ý kiến của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 74/2020/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo và bị hại nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo đã đúng người, đúng tội nên chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tự cải tạo, lao động giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Trần Mạnh H thấy:

Do bị chấn thương nên Trần Mạnh H vào cửa hàng thuốc của chị Trần Thị Nhung để mua thuốc điều trị, khi vào trong cửa hàng bị cáo phát hiện ra không có ai bán hàng, không có người trông coi nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị Nhung. Bị cáo Trần Mạnh H đã có hành vi lén lút lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus đang cắm sạc và 01 máy tính bảng nhãn hiệu iPad Air 1, giấu vào trong người rồi đi ra ngoài, sau đó lái xe đi giao hàng tại thành phố Hải Phòng, đến khoảng 19 giờ cùng ngày khi bị cáo đi đến khu vực cầu Tân Đệ thì bị cơ quan công an phát hiện và thu giữ toàn bộ tài sản bị cáo trộm cắp, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thì thấy: Hoàn cảnh của gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo hiện nay có 04 con còn nhỏ. Bị cáo nhất thời nảy sinh ý định trộm cắp; Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nơi cư trú, làm việc rõ ràng; Tài sản trộm cắp đã trả lại đầy đủ cho bị hại và tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa bị hại tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc áp dụng Điều 65 về án treo của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo đủ có điều kiện để xem xét cho hưởng án treo. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần thiết phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách để bị cáo cải tạo tại địa phương, tiếp tục lao động nuôi sống bản thân và gia đình, nuôi dạy con nhỏ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình và bị hại tại phiên tòa là phù hợp với các quy định của pháp luật và thể hiện tính nhân văn, nhân đạo của Nhà nước ta. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh H, sửa một phần bản án sơ thẩm số: 74/2020/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Trần Mạnh H hưởng án treo. Cụ thể:

1.1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 05/3/2021.

1.3. Giao bị cáo Trần Mạnh H cho Ủy ban nhân dân phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Mạnh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 05/3/2021.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA huyện Vũ Thư;
- UBND phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Luân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán

Thẩm phán

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Bình

Lương Hải Yến

Vũ Duy Luân